



Shinhan
Securities

MORNING CALL

21/01/2026

“VN-Index giằng co ở vùng đỉnh”

Chứng khoán Mỹ lao dốc. Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ ổn định trở lại vào thứ Tư sau khi các chỉ số chính lao dốc trong phiên trước đó, do căng thẳng leo thang giữa Washington và châu Âu liên quan đến tham vọng của Tổng thống Donald Trump muốn tiếp quản Greenland. Cuối tuần qua, Trump đe dọa áp đặt các mức thuế quan mới đối với tám quốc gia châu Âu phản đối kế hoạch này nếu không đạt được một thỏa thuận. Ông dự kiến sẽ gặp gỡ nhiều bên liên quan để thảo luận về Greenland tại Diễn đàn Kinh tế Thế giới ở Davos vào thứ Tư. Trong phiên giao dịch thường lệ ngày thứ Ba, Dow giảm 1.76%, S&P 500 giảm 2.06% và Nasdaq Composite giảm 2.39%, đánh dấu mức giảm theo ngày tệ nhất của cả ba kể từ ngày 10 tháng 10. Lợi suất trái phiếu Kho bạc Mỹ cũng tăng vọt trong khi đồng USD suy yếu, phản ánh sự suy giảm niềm tin vào các tài sản Mỹ và lo ngại rằng lượng nắm giữ trái phiếu và cổ phiếu Mỹ đáng kể của châu Âu có thể được tận dụng để trả đũa. Trong khi đó, cổ phiếu Netflix giảm gần 5% trong giao dịch ngoài giờ dù báo cáo lợi nhuận quý 4 vượt kỳ vọng với biên độ hẹp.

Chốt lời quanh vùng đỉnh, VN-Index giảm nhẹ. VNINDEX đóng cửa ở mức 1,893.78 (-2.81 điểm, -0.15%) với thanh khoản quanh mức trung bình 20 phiên gần nhất. Thị trường có 149 mã tăng và 180 mã giảm. Nhóm cổ phiếu đóng góp lớn vào mức tăng của chỉ số là BID, VCB, VNM và PLX; nhóm cổ phiếu đóng góp lớn nhất vào đà giảm của chỉ số là VHM, VIC và GEE. Khối ngoại bán ròng 1,793 tỷ đồng, tập trung vào GMD, VNM và VCB.

Chiến lược giao dịch: Nhà đầu tư có thể bắt đầu giải ngân đối với các cổ phiếu có nền tảng kinh doanh tốt, thanh khoản cải thiện và cổ phiếu quay về giao dịch trên EMA50 như nhóm chứng khoán, ngân hàng, vật liệu xây dựng, bất động sản khu công nghiệp,... Đối với nhóm cho thấy sự yếu đi về dòng tiền như bất động sản dân cư, nhà đầu tư có thể giảm tỷ trọng để quản lý rủi ro nếu chạm các điểm cut loss.

Nguyễn Phương ☎ (84-28) 6299 8004
✉ Phuong.nd@shinhan.com

Hoàng Nam ☎ (84-28) 6299 7603
✉ nam.h@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để
cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Chứng khoán Mỹ lao dốc

- Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ ổn định trở lại vào thứ Tư sau khi các chỉ số chính lao dốc trong phiên trước đó, do căng thẳng leo thang giữa Washington và châu Âu liên quan đến tham vọng của Tổng thống Donald Trump muốn tiếp quản Greenland. Cuối tuần qua, Trump đe dọa áp đặt các mức thuế quan mới đối với tám quốc gia châu Âu phản đối kế hoạch này nếu không đạt được một thỏa thuận. Ông dự kiến sẽ gặp gỡ nhiều bên liên quan để thảo luận về Greenland tại Diễn đàn Kinh tế Thế giới ở Davos vào thứ Tư. Trong phiên giao dịch thường lệ ngày thứ Ba, Dow giảm 1.76%, S&P 500 giảm 2.06% và Nasdaq Composite giảm 2.39%, đánh dấu mức giảm theo ngày tệ nhất của cả ba kể từ ngày 10 tháng 10. Lợi suất trái phiếu Kho bạc Mỹ cũng tăng vọt trong khi đồng USD suy yếu, phản ánh sự suy giảm niềm tin vào các tài sản Mỹ và lo ngại rằng lượng nắm giữ trái phiếu và cổ phiếu Mỹ đáng kể của châu Âu có thể được tận dụng để trả đũa. Trong khi đó, cổ phiếu Netflix giảm gần 5% trong giao dịch ngoài giờ dù báo cáo lợi nhuận quý 4 vượt kỳ vọng với biên độ hẹp.
- Cổ phiếu châu Âu đóng cửa giảm mạnh vào thứ Ba, nối dài đà giảm sâu từ phiên trước đó trong bối cảnh tiếp tục chịu áp lực từ các lời đe dọa thuế quan của Mỹ.
- Cổ phiếu Nhật Bản giảm phiên thứ năm liên tiếp vào thứ Tư, đi theo đợt bán tháo qua đêm trên Phố Wall khi giọng điệu ngày càng cứng rắn của Tổng thống Mỹ Donald Trump về Greenland gây ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý chấp nhận rủi ro toàn cầu.
- Hợp đồng tương lai dầu thô WTI giảm hơn 1% xuống quanh mức \$59.5 mỗi thùng vào thứ Tư, xóa bỏ mức tăng của phiên trước đó, do chịu sức ép từ căng thẳng địa chính trị và dự báo tồn kho sẽ tăng.

Chỉ số chứng khoán				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,894	-0.15%	11.12%	51.98%
S&P 500 Index	6,797	-2.06%	-0.55%	13.34%
Dow Jones Index	48,489	-1.76%	0.73%	11.50%
GP 100	10,127	-0.67%	2.32%	18.47%
Nikkei 225	52,705	-0.54%	6.46%	35.04%
SHCOMP Index	4,114	-0.01%	5.74%	26.79%
STOXX 600	603	-0.70%	2.60%	14.61%
KOSPI Index	4,898	0.25%	21.82%	94.51%
Hang Seng	26,488	-0.29%	3.10%	32.93%

Hàng hóa				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	64	-1.29%	5.97%	-19.18%
WTI	60	-1.18%	5.28%	-21.40%
Gasoline	181	-0.94%	5.76%	-13.32%
Natural gas	4	-1.82%	-3.71%	2.13%
Coal	110	0.78%	1.43%	-6.94%
Gold	4,814	1.06%	8.34%	75.39%
China HRC	3,282	-0.24%	0.31%	-5.17%
Steel rebar	3,063	-0.75%	-1.70%	-5.58%
BDI index	1,650	5.30%	-18.44%	72.41%

Tiền tệ				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	98.5	-0.10%	-0.06%	-8.81%
USD/VND	26,263.0	0.01%	0.27%	-3.77%
EUR/USD	1.2	0.03%	-0.29%	12.47%
USD/JPY	158.0	0.07%	-0.63%	-1.59%
USD/CNY	7.0	0.05%	1.09%	4.49%
USD/GBP	0.7	-0.05%	0.11%	-8.15%
USD/KRW	1,475.7	0.13%	0.34%	-2.71%
USD/AUD	1.5	-0.01%	-1.18%	-6.86%
USD/CAD	1.4	0.04%	-0.60%	3.54%

Điều chỉnh nhẹ

Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	CTGD (tỷ VND)
VNI INDEX	1,893.78	18.39	-2.81	-0.15	980	33,269
HNX INDEX	253.11	21.73	-1.84	-0.72	96	2,030

Biến động các nhóm ngành

Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)		Ngành	%1D	1/20/2026	1/19/2026	TB 20 phiên	
Bán lẻ	-0.5	0.4	-0.5	1.4	24.0	4.0	172,299.9		Bán lẻ		149.97	1,158	463	826
Bảo hiểm	1.9	25.2	1.9	33.2	16.4	2.0	68,464.8		Ô tô và phụ tùng		87.92	85	45	50
Bất động sản	-0.8	-1.7	-0.8	219.2	43.0	3.3	2,223,684.4		Hàng & Dịch vụ Công nghiệp		72.15	2,022	1,175	1,249
Công nghệ Thông tin	-1.5	10.4	-1.5	-18.5	19.3	4.1	195,129.5		Thực phẩm và đồ uống		54.50	3,402	2,202	1,707
Dầu khí	1.9	37.5	1.9	51.0	41.2	2.3	194,709.0		Ngân hàng		49.33	9,582	6,417	8,146
Dịch vụ tài chính	-1.0	4.1	-1.0	44.0	16.5	1.8	270,768.6		Bảo hiểm		34.72	172	127	111
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-0.8	35.2	-0.8	38.8	18.5	2.5	403,210.5		Y tế		32.31	52	39	46
Du lịch và Giải trí	0.4	-2.0	0.4	59.3	17.9	5.4	197,404.0		Du lịch và Giải trí		21.71	444	365	540
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.6	5.6	-0.6	57.2	16.7	2.5	272,389.3		Điện, nước & xăng dầu khí đốt		15.16	826	717	652
Hàng cá nhân & Gia dụng	-1.1	12.8	-1.1	6.5	13.3	1.8	65,163.0		Hóa chất		14.38	1,014	886	931
Hóa chất	1.4	27.5	1.4	13.3	16.1	2.0	248,700.9		Dầu khí		10.20	1,384	1,256	1,021
Ngân hàng	0.4	13.0	0.4	38.3	10.9	1.8	2,900,622.6		Tài nguyên Cơ bản		8.03	1,439	1,332	1,336
Ô tô và phụ tùng	-1.1	-4.2	-1.1	12.2	3.6	0.9	15,966.2		Bất động sản		7.63	4,098	3,807	4,637
Tài nguyên Cơ bản	-1.4	2.0	-1.4	19.4	15.3	1.5	253,684.2		Dịch vụ tài chính		4.03	4,109	3,949	3,502
Thực phẩm và đồ uống	2.0	7.9	2.0	17.6	18.1	2.6	480,112.6		Xây dựng và Vật liệu	-7.2		1,142	1,230	1,067
Truyền thông	-0.2	-1.7	-0.2	-9.5	17.9	1.1	2,830.1		Công nghệ Thông tin	-16.5		1,381	1,654	864
Xây dựng và Vật liệu	-1.3	0.4	-1.3	17.3	12.6	1.5	148,610.2		Hàng cá nhân & Gia dụng	-21.0		317	401	190
Y tế	-1.1	3.8	-1.1	3.6	18.4	2.3	41,384.9		Truyền thông	-27.5		11	15	20

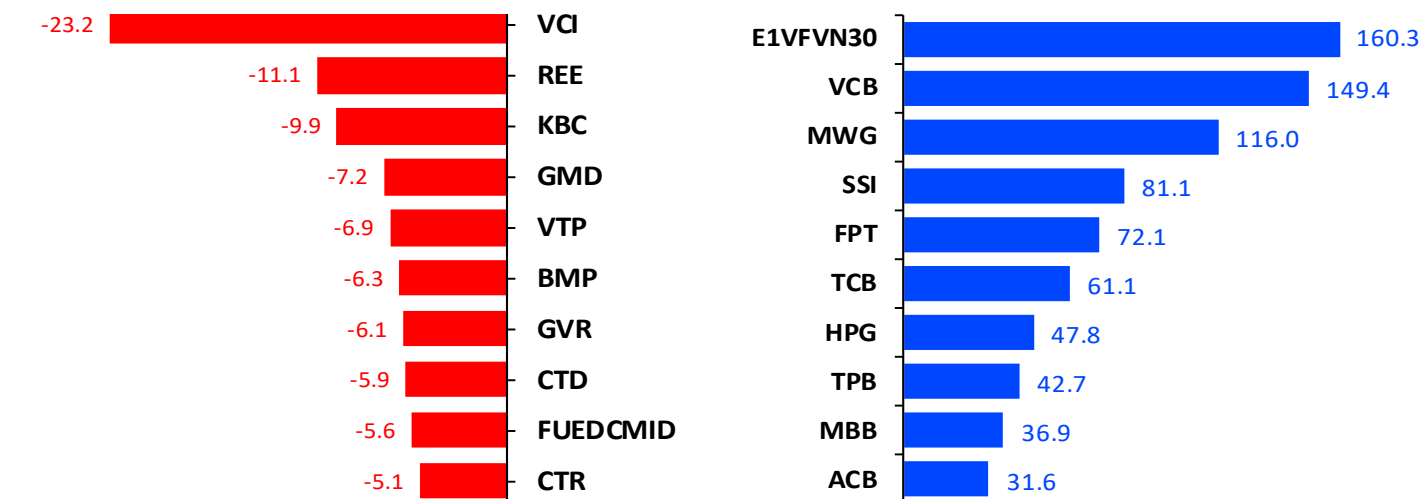
Khối ngoại tiếp tục bán ròng

Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

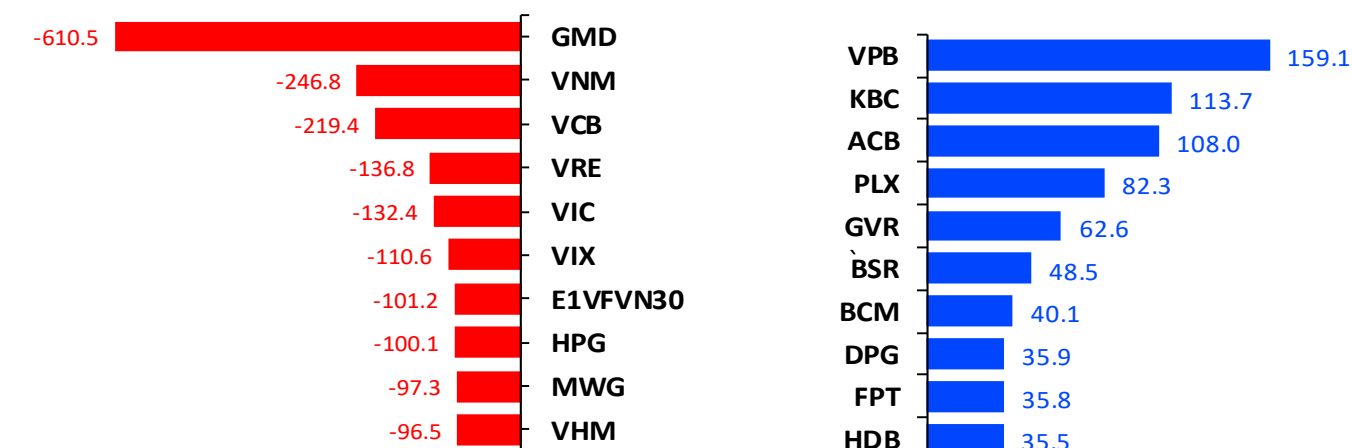
Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	40	(412)	(157)	568
Tài nguyên Cơ bản	46	(91)	57	34
Truyền thông	-	(0)	0	(0)
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	(15)	(631)	485	146
Y tế	-	3	1	(3)
Hóa chất	(5)	56	(107)	51
Dịch vụ tài chính	237	(214)	(181)	395
Du lịch và Giải trí	8	(22)	86	(64)
Ngân hàng	366	(64)	394	(330)
Xây dựng và Vật liệu	(12)	(48)	14	33
Thực phẩm và đồ uống	40	(293)	135	158
Bán lẻ	116	(71)	83	(12)
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	1	29	(29)	0
Hàng cá nhân & Gia dụng	(2)	(88)	16	72
Công nghệ Thông tin	73	36	26	(63)
Ô tô và phụ tùng	-	2	(11)	9
Bảo hiểm	(2)	24	(20)	(4)
Dầu khí	12	116	(222)	106
Tổng cộng	905	(1,669)	571	1,097

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam, Dữ liệu được lấy trong phiên T-1

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Techcombank (TCB): Lợi nhuận năm 2025 đạt 32.5 nghìn tỷ đồng

Tổng thu nhập hoạt động (TOI) cả năm đạt 53,400 tỷ đồng (+13,6%). Động lực chính đến từ thu nhập lãi thuần (NII) đạt 38,200 tỷ đồng, với biên lãi thuần (NIM) duy trì ổn định ở mức 3.9%. Dư nợ nhóm 2-5 chỉ tăng nhẹ 4,4%. Tỷ lệ nợ xấu (NPL) cải thiện tích cực khi giảm về mức 1.13% (so với 1.23% vào cuối quý 3). Đặc biệt, tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLCR) bứt phá lên mức 127.9%, đánh dấu quý thứ 9 liên tiếp Ngân hàng duy trì tỷ lệ này trên ngưỡng 100%. Quý IV/2025 thiết lập kỷ lục quý thứ ba liên tiếp với LNTT đạt 9,200 tỷ đồng, tăng trưởng gần gấp đôi (+94,9%) so với cùng kỳ năm trước.

LPBank (LPB) báo lãi trước thuế đạt gần 14,300 tỷ đồng năm 2025, cao nhất trong lịch sử hoạt động

Duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định trong suốt cả năm, LPBank khép lại năm tài chính 2025 với tổng tài sản đạt 605,585 tỷ đồng, tăng 19% so với năm trước. Quy mô huy động vốn đạt hơn 401,680 tỷ đồng, tạo nên bệ đỡ tài chính vững chắc cho các hoạt động kinh doanh cốt lõi. Đi đôi với tốc độ tăng trưởng, LPBank vẫn duy trì kỷ luật trong quản trị chi phí và rủi ro. Hiệu quả từ quá trình số hóa toàn diện và tinh gọn bộ máy vận hành đã giúp tỷ lệ chi phí trên thu nhập (CIR) được tối ưu về mức 28.3%, giảm 1% so với năm trước và thuộc nhóm thấp nhất ngành. Về chất lượng tài sản, trước bối cảnh nợ xấu là thách thức chung của nền kinh tế, LPBank vẫn kiểm soát tỷ lệ nợ xấu ở mức an toàn 1.68%

HSC ghi nhận doanh thu gần 4,400 tỷ đồng trong năm 2025

Công ty Chứng khoán HSC (HOSE: HCM) vừa công bố kết báo cáo tài chính quý IV/2025 với doanh thu đạt 1,268 tỷ đồng, tăng 43% so với cùng kỳ năm 2024. Lũy kế cả năm, HSC ghi nhận doanh thu 4,366 tỷ đồng, tăng 32% và hoàn thành 98% kế hoạch. Tăng trưởng doanh thu trong năm đến từ các mảng kinh doanh cốt lõi, bao gồm: Doanh thu từ hoạt động môi giới chứng khoán đạt 1.189 tỷ đồng, tăng 40% và hoàn thành 131% kế hoạch. Kết quả này ghi nhận trong bối cảnh thanh khoản thị trường cải thiện với giá trị giao dịch bình quân toàn thị trường tăng 39% lên hơn 29,000 tỷ đồng/ngày. Bên cạnh đó, HSC tiếp tục duy trì vị thế top 4 thị phần môi giới trên sàn HOSE với thị phần đạt 6.7% vào cuối năm 2025.

Xu hướng: Chốt lời quanh vùng đỉnh, VN-Index giảm nhẹ

VNINDEX đóng cửa ở mức 1,893.78 (-2.81 điểm, -0.15%) với thanh khoản quanh mức trung bình 20 phiên gần nhất. Thị trường có 149 mã tăng và 180 mã giảm. Nhóm cổ phiếu đóng góp lớn vào mức tăng của chỉ số là BID, VCB, VNM và PLX; nhóm cổ phiếu đóng góp lớn nhất vào đà giảm của chỉ số là VHM, VIC và GEE. Khối ngoại bán ròng 1,793 tỷ đồng, tập trung vào GMD, VNM và VCB.

Kỹ thuật:

Về mặt kỹ thuật, VN-Index tiếp tục dao động giằng co quanh vùng đỉnh với biên độ hẹp, trong bối cảnh thanh khoản duy trì ở mức trung bình. Chỉ số RSI đang vận động quanh vùng quá mua, cho thấy rủi ro chốt lời ngắn hạn có thể xuất hiện tại các cổ phiếu đã tăng nóng trong thời gian qua, đồng thời kích hoạt sự luân chuyển dòng tiền sang các nhóm ngành khác. Dù vậy, việc VN-Index vẫn giao dịch trên đường EMA50 cho thấy xu hướng chủ đạo của thị trường hiện tại vẫn nghiêng về chiều hướng tích cực.

Trong bối cảnh Đại hội Đảng XIV đang diễn ra, thanh khoản thị trường có xu hướng chững lại khi nhà đầu tư duy trì tâm lý thận trọng và ưu tiên quan sát. Tuy vậy, chúng tôi cho rằng dòng tiền sẽ sớm cải thiện trở lại ngay sau khi bộ máy lãnh đạo mới được kiện toàn. Thực tế lịch sử các kỳ Đại hội trước cho thấy, khi định hướng chính sách trở nên rõ ràng, tâm lý thị trường thường được cải thiện, qua đó tạo động lực cho nhịp tăng điểm mới.

Đáng chú ý, giai đoạn hiện tại cũng mang tính bản lề khi nhiều doanh nghiệp bắt đầu công bố bức tranh lợi nhuận năm 2025 và hé lộ kế hoạch tăng trưởng cho năm 2026, qua đó mở ra cơ hội phân hóa rõ nét giữa các nhóm cổ phiếu.

Dưới góc nhìn thống kê, chúng tôi theo dõi tỷ lệ phần trăm các mã cổ phiếu giao dịch trên đường trung bình động 50 ngày (EMA50) như một chỉ báo để xác định đáy thị trường. Trong lịch sử, VN-Index thường xác nhận đáy khi tỷ lệ này dao động trong khoảng từ 30% đến 40% và tạo đỉnh quanh vùng 60-70%. Với con số hiện tại đang ở mức trên 48%, dữ liệu cho thấy dư địa tăng trưởng vẫn còn cho phần lớn các cổ phiếu.

Ở trường hợp cơ sở: Thị trường sau khi vượt ngưỡng 1,800 sẽ tiếp tục đi lên về vùng đỉnh giá phù hợp khoảng 2,000. Hiện không có kháng cự kỹ thuật nào ở phía trước. Điều kiện cần để thị trường duy trì xu hướng tăng là thanh khoản tiếp tục cải thiện (với sự góp mặt của nhà đầu tư tổ chức) và dòng tiền lan tỏa dần sang các nhóm ngành khác.

Ở trường hợp tiêu cực: Đà tăng mạnh với thanh khoản cải thiện cùng độ rộng thị trường cho thấy sự lan tỏa tích cực đã tạo ra cho nhà đầu tư một điểm chốt lỗ phù hợp trong trường hợp thị trường đón nhận thông tin tiêu cực ngoài dự báo. Theo đó, trong trường hợp tiêu cực, VN-Index giảm mạnh và đánh mất kênh giá sideway đã tích lũy trước đó quanh 1,600-1,700, nhà đầu tư có thể cân nhắc giảm tỷ trọng để quản trị rủi ro danh mục.

Chiến lược: Nhà đầu tư có thể bắt đầu giải ngân đối với các cổ phiếu có kết quả kinh doanh quý 4 khả quan và có mức tăng trưởng tốt cho năm 2026, cùng với đó là thanh khoản cải thiện và cổ phiếu quay về giao dịch trên EMA50 như nhóm chứng khoán, ngân hàng, vật liệu xây dựng, bất động sản khu công nghiệp,... Đối với nhóm cho thấy sự yếu đi về dòng tiền như bất động sản dân cư, nhà đầu tư có thể giảm tỷ trọng để quản lý rủi ro nếu chạm các điểm cut loss.



Kịch bản:

- Tích cực: Thị trường tiếp tục đà tăng hướng đến vùng điểm 2,000 – 2,200
- Cơ sở: Thị trường điều chỉnh kỹ thuật về vùng 1,800
- Kém tích cực: Thị trường điều chỉnh sâu về vùng 1,720

20/01/2026 3:00 PM

12.5

Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú

Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
SSI	Giữ	30.5	36.2	30.5	19%	0%	32.6	7	6.9%	1/9/2026	
PC1	Giữ	24.6	27.9	23.1	13%	-6%	23.8	1	-3.3%	1/19/2026	
HPG	Giữ	27.6	29.5	26.6	7%	-4%	27.3	0	-1.3%	1/20/2026	

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Danh sách theo dõi

STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	FPT	104.1	112	96	7.6%	Khối ngoại tham gia mua ròng mạnh, cổ phiếu đã chiết khấu sâu và tích lũy chặt từ đầu năm
2	PHR	66	74	NA	12.1%	Kỳ vọng tăng trưởng lợi nhuận được hỗ trợ bởi việc chuyển đổi đất cao su sang khu công nghiệp. Giá và thanh khoản có dấu hiệu cải thiện rõ nét trên MA 50
3	DCM	35.2	38	34.5	8.0%	Kỳ vọng bật tăng tại hỗ trợ mở ra cơ hội mua mới. Nhóm ngành phân bón được hưởng lợi nhờ chính sách thuế VAT đầu ra và giá phân bón kỳ vọng neo cao

Danh mục cổ phiếu trading

Đơn vị: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị											
Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX
BVH	50.6	54.5	50.6	8%	0%	54.9	23	8.50%	6/3/2025	7/4/2025	3.0%
HPG	21.9	23.9	21	9%	-4%	23.3	18	6.16%	6/10/2025	7/4/2025	5.4%
HDB	21.6	23.3	21.6	8%	0%	23.3	16	7.87%	6/13/2025	7/7/2025	6.6%
MWG	64.5	70.7	64.5	10%	0%	70.7	9	9.61%	7/2/2025	7/15/2025	5.5%
HAH	69.8	77.5	66.4	11%	-5%	67.9	5	-2.72%	7/9/2025	7/16/2025	2.5%
HDG	25.8	28.9	26.4	12%	2%	28.9	2	12.02%	7/16/2025	7/18/2025	1.5%
NLG	38.9	42.9	38.9	10%	0%	42.9	10	10.28%	7/4/2025	7/18/2025	7.9%
BMP	138.1	151.8	137.8	10%	0%	143.3	25	3.77%	6/25/2025	7/30/2025	9.2%
PDR	20.3	23	19.6	13%	-3%	20.7	5	1.72%	7/23/2025	7/30/2025	-1.3%
MSN	77.7	84.1	74.9	8%	-4%	74.9	4	-3.60%	7/23/2025	7/29/2025	-1.2%
NT2	20	21.9	19.5	10%	-3%	22.8	4	14.00%	7/31/2025	8/6/2025	3.0%
HDG	27.5	30	26.3	9%	-4%	30.8	3	12.00%	8/8/2025	8/13/2025	1.7%
PNJ	86.4	95.4	83	10%	-4%	85.6	15	-0.93%	8/8/2025	8/29/2025	6.0%
HPG	26.8	29.9	26.8	12%	0%	29.9	7	11.57%	8/27/2025	9/5/2025	-0.3%
BSI	52.4	58.8	51.3	12%	-2%	51.3	8	-2.10%	8/27/2025	9/8/2025	-2.9%
VCB	65.5	70.4	64	7%	-2%	64.0	3	-2.29%	9/15/2025	9/18/2025	-1.2%
IDC	43	48.5	41.5	13%	-3%	41.5	4	-3.49%	9/15/2025	9/19/2025	-1.6%
HPG	28.8	30.9	27.6	7.3%	-4.2%	27.6	6	-4.17%	9/25/2025	10/5/2025	-1.2%
MWG	76.3	82.8	76.3	8.5%	0.0%	83.9	15	10.0%	9/23/2025	10/14/2025	7.7%
VCB	63.7	69.9	61.1	9.7%	-4.1%	63.1	4	-0.94%	10/8/2025	10/14/2025	3.7%
CTD	87.1	99.9	84.9	15%	-3%	100.0	2	14.81%	10/28/2025	10/30/2025	-0.7%
MWG	81.1	88	78.3	9%	-3%	78.3	2	-3.45%	11/5/2025	11/7/2025	-3.4%
KDH	35.1	37.9	33.65	8%	-4%	33.7	2	-4.13%	11/5/2025	11/7/2025	-3.4%
TV2	35.7	41.2	35.7	15%	0%	35.7	12	0.00%	11/13/2025	12/1/2025	5.2%
PET	35.3	37.85	34.2	7%	-3%	34.2	3	-3.12%	12/8/2025	12/11/2025	-3.1%
GAS	65.2	69	63.3	6%	-3%	63.3	2	-2.91%	12/9/2025	12/11/2025	-2.8%
NT2	23.4	25.8	22.9	10%	-2%	22.9	21	-2.14%	11/13/2025	12/12/2025	0.9%
MBB	24.35	26.1	23.45	7%	-4%	26.9	14	10.27%	12/17/2025	1/6/2026	7.8%
CTG	34.7	38.9	34.7	12%	0%	38.9	16	12.1%	12/18/2025	1/9/2026	10.6%
DBC	27.5	29.69	26.4	8%	-4%	27.0	27	-1.8%	12/2/2025	1/8/2026	8.1%
Hiệu quả trung bình							10	3.56%			2.45%

January 2026

MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY	SUNDAY
29	30	31	1	2	3	4
				Chỉ số PMI sản xuất ISM tháng 12		
5	6	7	8	9	10	11
(Mỹ): Chỉ số PMI sản xuất ISM tháng 12	_ Công bố dữ liệu kinh tế Việt Nam	_ Chỉ số PMI dịch vụ ISM tháng 12 (Mỹ) _ Số lượng cơ hội việc làm JOLTs Mỹ tháng 11 (Mỹ)		_ Giấy phép xây dựng sơ bộ tháng 9, 10 _ Bảng lương phi nông nghiệp (Non-Farm Payrolls) tháng 12		
12	13	14	15	16	17	18
	(Mỹ): Lạm phát lõi MoM tháng 12	Chỉ số giá sản xuất (PPI) theo tháng - Tháng 12 (Mỹ)	(Mỹ): Doanh số bán lẻ MoM tháng 12	Đáo hạn HĐTL VN30F1M	_ Giấy phép xây dựng sơ bộ tháng 12 (Mỹ)	
19	20	21	22	23	24	25
		(Mỹ): Giấy phép xây dựng sơ bộ tháng 12	Mỹ): Tăng trưởng GDP QoQ cuối cùng quý 3			
26	27	28	29	30	31	1
(Mỹ): Đơn đặt hàng hàng hóa bền vững MoM tháng 11		_ Đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền theo tháng - Tháng 12 (Mỹ)	(Mỹ): Quyết định lãi suất của Cục Dự trữ Liên bang (Fed)			

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co., Ltd
Shinhan Investment Tower
70. Youido-dong. Yongdungpo-gu.
Seoul. Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,
1325 Avenue of the Americas Suite 702.
New York. NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,
Unit 7705 A. Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon. Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor. IFC 2. Jl, Jend, Sudirman Kav,
22-23. Jakarta. Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,
Shanghai Representative Office
Room 104. Huaneng Union Mansion No,958.
Luijiazui Ring Road. PuDong. Shanghai. China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,
Hanoi Branch
2nd Floor. Leadvisors Building. No, 41A Ly Thai To.
Ly Thai To Ward. Hoan Kiem District.
Hanoi. Vietnam,
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.